

## DIỆP Y QUÁN ÂM

**Diệp Y Quán Âm**, tên Phạn là **Palāśambarī** hay **Parna-savari**, dịch âm là Bát Lan Noa Xa Phộc Lý, dịch ý là mặc áo lá (bị diệp y). Lại xưng là Diệp Y Quán Tự Tại Bồ Tát, Diệp Y Bồ Tát, Phi Diệp Y Quán Âm, Bị Diệp Y Quán Âm, Sơn Gian Diệp y Mẫu, Sơn Gian Diệp Y Phật Mẫu, Diệp Y Phật Mẫu... là một trong các **Ứng Hóa Thân** của Quán Thế Âm Bồ Tát.

Diệp Y Bồ Tát là một Bồ Tát nữ tính thuộc **Liên Hoa Bộ** (Padma-kulāya) thường thị hiện cư trú ở sườn núi. Do khoác mặc lá cây làm quần áo cho nên xưng là **Diệp Y Bồ Tát**. Tôn này hay trừ tất cả tai họa, bệnh dịch, đói kém, giặc cướp bóc, nạn đao binh, nước lũ hạn hán chẳng điều hòa, Tú Diệu mất thứ tự... của tất cả hữu tình, cũng là vị Bồ Tát có đặc sắc hay làm cho tăng trưởng Phước Đức, quốc giới phong thịnh, nhân dân an vui

Tôn này cũng có nhiều loại Hóa Thân chẳng đồng như **Hắc Diệp Y Bồ Tát**, **Lam Diệp Y Bồ Tát**, **Lục Diệp Y Bồ Tát**, **Hoàng Diệp Y Bồ Tát**...

Trong 33 Thể của Quán Âm thì Diệp Y Quán Âm ngồi ở đám cỏ trên tảng đá, có người cho rằng Tôn này tương đương với **hóa thân Đế Thích** của Bồ Tát Quán Âm



Căn cứ vào Kinh **Diệp Y Quán Tự Tại Bồ Tát** thì tại Pháp Hội ở Thế Giới **Cực Lạc** (Sukhavatī), Kim Cương Thủ Bồ Tát (Vajra-pāṇi-bodhisatva) đã thỉnh cầu **Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát** (Avalokiteśvara-bodhisatva-mahā-satva) tuyên nói Pháp hay trừ khổ não cho tất cả Hữu Tình, ban cho lợi ích an vui của **Thế Gian** (Loka) và **Xuất Thế Gian** (Lokottara). Nhân đó, Bồ Tát Quán Tự Tại đã tuyên nói **Diệp Y Quán Tự Tại Bồ Tát Ma Ha Tát Đà La Ni** hay trừ tai họa cho tất cả hữu tình như: bệnh tật, tần tiện đói khát, giặc cướp, binh đao, hạn hán, nước chẳng điều hòa, Tú Diệu mất thứ tự. Cũng hay tăng trưởng Phước Đức, quốc giới phong ích, nhân dân an vui.

## HÌNH TƯỢNG CỦA DIỆP Y QUÁN ÂM

)Trong **Quán Âm Viện** của **Thai Tạng Giới mạn Trà La**: Diệp Y Quán Âm có thân màu thịt, tay trái cầm sợi dây, tay phải cầm cây gậy, co dưng đầu gối trái, ngồi trên hoa sen đỏ.



Mật Hiệu là: **Đị Hạnh Kim Cương**

Chữ chủng tử là: SA (𑖰)

Tam Muội Gia Hình là: cây gậy trên có hoa sen chưa nở



Thủ Ấn là: Tay phải tác Dữ Nguyên Ấn, tay trái cầm sợi dây



Chân Ngôn là:

𑖀 𑖠𑖡𑖢𑖣𑖤 𑖥 𑖦𑖧

**Oṃ\_Palāśambarī hūṃ phaṭ**

Hay 𑖀 𑖠𑖡𑖢𑖣𑖤 𑖥 𑖦𑖧

**Oṃ\_Parṇa-savarī hūṃ phaṭ**

Kinh **Diệp Y Quán Tự Tại Bồ Tát** ghi nhận rằng: “Tượng **Diệp Y Quán Tự Tại Bồ Tát** (Palāsāmbarī avalokiteśvara bodhisattva). Tượng đó làm hình Thiên Nữ, đầu đội mũ báu trong mũ có **Vô Lượng Thọ Phật** (Amitāyus-buddha). Dùng lưu ly, vòng xuyên trang nghiêm thân. Thân có hào quang tròn chung quanh dãy lửa mạnh. Tượng có bốn tay, ngồi trên hoa sen. Bên phải: Tay thứ nhất để ngang trái tim cầm lá Cát Tường, tay thứ hai tác Thí Nguyện Thủ. Bên trái: Tay thứ nhất cầm cây búa (Phủ Việt), tay thứ hai cầm sợi dây.



Tâm Chân Ngôn là:

“**Án, bát la noa, xả phộc lý, hồng, phát tra**”

ॐ पलसांबरि हूं ह्रूं

OM\_ PALĀŚĀMBARĪ HŪM PHAT

)Kinh **Phật Thuyết Du Già Đại Giáo Vương** ghi nhận là: Đại Trí hóa thành Bồ Tát **Bát Lan Noa Xa Phộc Lý** (Parna-sāvāri), thân hiện màu vàng ròng ngồi trên hoa sen, đỉnh đầu đội mũ năm Như Lai, tương tuôn mưa Cam Lộ. Thân có hào quang trông rực rỡ chiếu sáng, dùng vòng hoa nghiêm sức... có sáu cánh tay, ba mặt mỗi mặt đều có ba con mắt, hiện tướng vui giận, tất cả trang nghiêm. Bên phải: tay thứ nhất cầm chày Kim Cương, tay thứ hai cầm cây búa, tay thứ ba cầm mũi tên. Bên trái: tay thứ nhất cầm sợi dây với tác **Kỳ Khắc Án**, tay thứ hai cầm cành cây Bối Diệp, tay thứ ba cầm cây cung. Hay biến hóa Phần Nộ Minh Vương như mây trên trời, rồi Minh Vương ấy dùng ánh sáng rực rỡ giáng các sao Diệu ác, lại làm thể phần nộ sí thịnh. Đỉnh đầu của Minh Vương ấy đội **A Súc Phật** (tức Bất Động Phật).

Như vậy y theo Pháp quán tưởng thì hay trừ các Ma, sự kinh sợ với các tai chương. Đây gọi là **Tức Trừ Nhất Thiết Chư Ma Trần Cấu Đại Trí Kim Cương Tam Ma Địa**”

Theo Giáo Lý này thì Diệp Y Phật Mẫu thuộc về **Kim Cương Phật Bộ** của Bất Động Phật.



\_Diệp Y Phật Mẫu Tâm Chú:

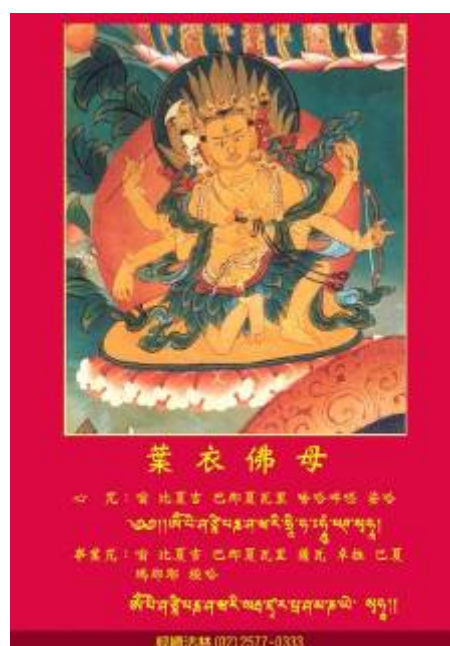
“**Án, tất hạ tự, ba na, hạ oa nhật, tát oa, tác a tráp, hạ ma na gia, thoa cáp**”

OM PISÁCE PARṆA-ŚAVARĪ SARVA-JVARA PRAŚAMANA SVĀHĀ

Tu trì Tâm Chú này thì có thể đối trị tất cả bệnh tai ôn dịch, bệnh truyền nhiễm, ghê lở, mụn nhọt, các độc, chứng ung thư... với mọi loại chứng bệnh chẳng biết tên mà y dược đã khó trị liệu được.

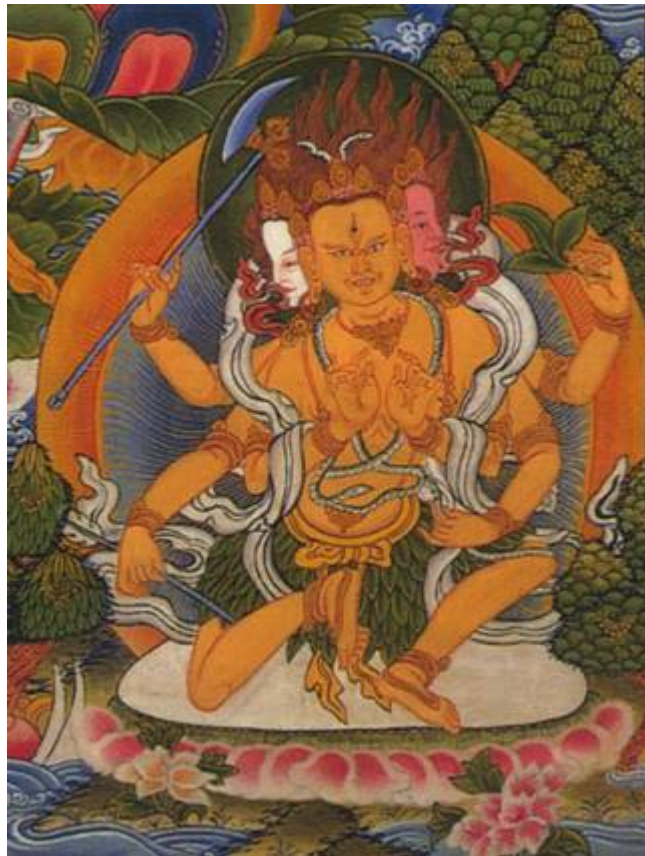
“**Bạch Bảo Khẩu Sao**” cũng có nêu trong “**Bí Tạng Ký**” nói rằng: Thân màu thịt trắng, tay trái cầm sợi dây, tay phải cầm Hoa Sen chưa nở. Lại nói tay phải cầm cây Phương Như Ý.

\_Mật Giáo Tây Tạng thờ phượng Tôn này qua danh hiệu **Diệp Y Phật Mẫu** qua các hình tượng một mặt hai tay, 3 mặt 6 tay





札什倫布寺 - 葉衣佛母





葉衣佛母

\_Dùng Diệp Y Quán Âm làm Bản Tôn, niệm tụng “ **Diệp Y Quán Tự Tại Bồ Tát Kinh**” có thể khử trừ các loại bệnh tật, chiến loạn, và hay tăng trưởng phước đức, sống lâu không bệnh tật thì gọi là **Diệp Y Pháp**.

Nếu dùng để xin cho Quốc Vương Đại Thần được sống lâu không bệnh tật, thì xưng là **Diệp Y Trấn**.

Nếu dùng Pháp Tu này để trấn an nhà cửa thì xưng là **Trấn Trạch Pháp**.

\_ Kinh Diệp Y Quán Tự Tại Bồ Tát ghi nhận rằng: “Lại có Pháp. Nếu quốc vương, nam nữ bị nạn lâu dài, nạn đang phát triển, hoặc đoán thọ, bệnh tật vắn quanh, ngủ nghỉ ăn uống chẳng an... đều do nhân duyên đời trước, sinh Ác Tú trục. Hoặc số bị 7 Diệp lần bức Bản Tú khiến thân chẳng an. Tức ở nơi cư ngụ dùng Ngưu Hoàng viết Chân Ngôn của 28 vị Đại Dược Xoa đặt trên 4 cái bệ.

Trước tiên trên cái bệ ở phương Đông đặt Chân Ngôn của 4 vị Đại Dược Xoa, bắt đầu khởi theo hướng Đông Bắc.

.) Đệ Nhất Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:

**Án, nễ la-già, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**

ॐ ऋषि ऋषि हूं ऋषि हूं

OM DĪRGHA ṬAKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

.) Đệ Nhị Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:

**Án, tô mạt đất-la, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**

ॐ सुमृषि ऋषि हूं ऋषि हूं

OM SUNETRA ṬAKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

.) Đệ Tam Dược Xoa Tướng là:

**Án, bô la-noa ca, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**

ॐ पुरुष ऋषि हूं ऋषि हूं

OM PŪRṆA ṬAKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

.) Đệ Tứ Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:

**Án, Ca tỳ la tế, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**

ॐ कपिल ऋषि हूं ऋषि हूं

OM KAPILA ṬAKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

\_ Trên cái bệ ở phương Nam đặt Chân Ngôn của 4 Đại Dược Xoa Tướng

.) Đệ Nhất Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:

**Án, tăng già, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**

ॐ शिव ऋषि हूं ऋषि हूं

OM SIMHA ṬAKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

.) Đệ Nhị Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:

**Án, ô ba tăng già, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**

ॐ उपशिव ऋषि हूं ऋषि हूं

OM UPASIMHA ṬAKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

.) Đệ Tam Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:

**Án, Thương xí la , tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**

ॐ शिव शिव ऋषि हूं ऋषि हूं

OM ŚAṆKHARA ṬAKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

.) Đệ Tứ Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:

**Án, nan ná, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**

ॐ वन्द्य ऋषि हूं ऋषि हूं

OM CANDANA ṬAKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

\_ Trên cái bệ ở phương Tây đặt Chân Ngôn của 4 Đại Dược Xoa Tướng

.) Đệ Nhất Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:

**Án, ha lị, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**

ॐ हरि ऋषि हूं ऋषि हूं

OM HARI ṬAKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ



) Đệ Nhị Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:  
**Án, ha li kế xa, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**  
ॐ ह (ॐ ह) ॐ ह (ॐ ह) ॐ ह (ॐ ह)  
OM \_ HARIKEŚA ṬAKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

) Đệ Tam Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:  
**Án, bát-la bộc, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**  
ॐ व (ॐ व) ॐ व (ॐ व) ॐ व (ॐ व)  
OM \_ PRABHŪ ṬAKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

) Đệ Tứ Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:  
**Án, Ca tỳ la (? Bãng già la) , tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**  
ॐ क (ॐ क) ॐ क (ॐ क) ॐ क (ॐ क)  
OM \_ PIṄGALA ṬAKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

\_ Trên cái bệ ở phương Bắc đặt Chân Ngôn của 4 Đại Dược Xoa Tướng

) Đệ Nhất Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:  
**Án, đà la noa, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**  
ॐ द (ॐ द) ॐ द (ॐ द) ॐ द (ॐ द)  
OM \_ DHARANA ṬAKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

) Đệ Nhị Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:  
**Án, đà la nan đà, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**  
ॐ न (ॐ न) ॐ न (ॐ न) ॐ न (ॐ न)  
OM \_ DHARANANDA ṬAKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

) Đệ Tam Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:  
**Án, ô nễ-dữu nga bả la, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**  
ॐ य (ॐ य) ॐ य (ॐ य) ॐ य (ॐ य)  
OM \_ UDYOGAPĀLA ṬAKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

) Đệ Tứ Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:  
**Án, vĩ sái noa, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**  
ॐ श (ॐ श) ॐ श (ॐ श) ॐ श (ॐ श)  
OM \_ VIṢṆU ṬAKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

\_ Trên cái bệ ở góc Đông Bắc đặt Đại Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:

**Án, bán chi ca, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**  
ॐ च (ॐ च) ॐ च (ॐ च) ॐ च (ॐ च)  
OM \_ PAÑCIKA ṬAKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

\_ Trên cái bệ ở góc Đông Nam đặt Đại Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:

**Án, bán tả la nghiêng noa, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**  
ॐ ज (ॐ ज) ॐ ज (ॐ ज) ॐ ज (ॐ ज)  
OM \_ PAÑCALA CAṄḌA ṬAKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

\_ Trên cái bệ ở góc Tây Nam đặt Đại Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:

**Án, đá nghi li, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**  
ॐ ष (ॐ ष) ॐ ष (ॐ ष) ॐ ष (ॐ ष)  
OM \_ SAPTAGIRI ṬAKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

\_\_ Trên cái bệ ở góc Tây Bắc đặt Đại Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:

**Án, hại ma phộc đa, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**

ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं

OM \_ HEMAVATA TĀKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

\_\_ Tiếp ở phương dưới, trên tảng đá mà chân chằng đạp lên, dùi ghi Chân Ngôn của 4 Đại Dược Xoa Tướng để dưới mặt đất ở 4 phương

.) Dưới mặt đất ở phương Đông đặt Dược Xoa Đại Tướng Chân Ngôn là:

**Án, bệ mạc, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**

ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं

OM \_ BHŪMA TĀKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

.) Dưới mặt đất ở phương Nam đặt Đại Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:

**Án, tô bộ mạc, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**

ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं

OM \_ SUBHŪMA TĀKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

.) Dưới mặt đất ở phương Tây đặt Đại Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:

**Án, ca la, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**

ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं

OM \_ KĀLA TĀKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

.) Dưới mặt đất ở phương Bắc đặt Đại Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:

**Án, ô ba ca la, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**

ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं

OM \_ UPAKĀLA TĀKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

\_\_ Tiếp trên phòng, ở 4 góc đều đặt Chân Ngôn của một vị Đại Dược Xoa Tướng

.) Trên phòng, ở góc Đông Bắc đặt Đại Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:

**Án, tô lị-dã , tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**

ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं

OM \_ SŪRYA TĀKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

.) Trên phòng, ở góc Đông Nam đặt Đại Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:

**Án, A ngân-nễ, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**

ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं

OM \_ AGNI TĀKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

.) Trên phòng , ở góc Tây Nam đặt Đại Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:

**Án, tô ma, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**

ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं

OM \_ SOMA TĀKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

.) Trên phòng, ở góc Tây Bắc đặt Đại Dược Xoa Tướng Chân Ngôn là:

**Án, phộc dữu, tra chỉ, hồng, nhược, sa-phộc hạ**

ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं ॐ ह्रीं

OM \_ VĀYU TĀKKI HŪM JAḤ SVĀHĀ

Đặt Chân Ngôn xong. Ở vị trí của 28 vị Đại Dược Xoa Tướng, mỗi mỗi đều dùng hương xoa tô một cái Đàn nhỏ. Trên Đàn thiêu đốt Bạch Đàn Hương. Bày hoa tạt, thức ăn uống, đèn đuốc, Át Già... kiền thành khái cáo:

**“*Nguyện xin 28 vị Đại Dược Xoa Tướng và các quyeն thuộc đều trụ Bản Phương hộ trì, thủ hộ cho con (họ tên...) khiến trừ tai họa, việc chằng lành, bệnh tật. Đạt được sắc thân, tăng trưởng thông tuệ, đầy đủ uy túc đoan nghiêm*”**

Làm gia trì ấy xong, tức 28 vị Đại Dược Xoa Tướng chẳng dám trái vượt chư Phật như Giáo Sắc của Quán Tự Tại Bồ Tát với Kim Cương Thủ Bồ Tát, ngày đêm ủng hộ, thức ngủ yên ổn được đại uy đức.

Nếu có quốc vương tác Pháp này thì trong nước của vị vua ấy sẽ tiêu diệt mọi tai nạn, đất nước an ninh, nhân dân vui sướng”.